TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày: 27/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;
Ông Trần Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Hoàng A, sinh năm 19xx, tại tỉnh Đồng Nai.
Căn cước công dân số: 075069012xxx
Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh B.
Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày XX/12/2022 cho đến ngày XX/12/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Trịnh Quang T, sinh năm 19xx, tại tỉnh Quảng Ngãi.
Căn cước công dân số: 051086007XXX cấp ngày XX/12/2021
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh B.
Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh B.
Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc C và bà Hoàng Thị X; bị cáo có vợ và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày XX/12/2022 đến ngày XX/12/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Tấn C (tên gọi khác: Đ), sinh năm: 19xx, tại tỉnh Đồng Nai.

Căn cước công dân số: 075086006xxx

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã M, huyện B, tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị N; bị cáo vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày xx/12/2022 đến ngày xx/12/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: Lê Hồng N, sinh năm: 1997, tại tỉnh Bình Dương.

Căn cước công dân số: 074097007xxx cấp ngày xx/5/2021.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố x, thị trấn D, huyện D, tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Đ và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày XX/12/2022 đến ngày XX/12/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Quang T, Nguyễn Tấn C và Lê Hồng N:* Luật sư Lê Văn N – Văn phòng luật sư Xuân Ninh, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 45 phút ngày 17/12/2022, Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Bình Minh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lê Hoàng A, Nguyễn Tấn C, Lê Hồng N và Trịnh Quang T đang chơi đánh bài (Binh xập xám) thắng thua bằng tiền tại nhà của bà Ngô Thị V và Lê Hồng N thuộc thôn Bom Bo, xã Bình Minh. Công an huyện Bù Đăng thu giữ, gồm: 250.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bộ bài tây (52 lá); trên người Lê Hoàng A 3.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen; trên người Nguyễn Tấn C 4.450.000 đồng; trên người Lê Hồng N 600.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu xanh đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen; trên người Trịnh Quang T 5.150.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh da trời.

Các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 17/12/2022, Lê Hồng N đang ngồi chơi ở nhà thì có Nguyễn Tấn C, Lê Hoàng A và Trịnh Quang T đến nhà V, N xem đá bóng được một lúc, thì Lê Hoàng A rủ N, C, T chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh bài "Binh xập xám" thì tất cả cùng đồng ý và N lấy từ trong quán ra 01 bộ bài tây (vì nhà N kinh doanh tiệm tạp hoá). Sau đó, các bị cáo cùng nhau đi ra phía cuối nhà của V, N để bắt đầu chơi đánh bạc, số tiền đặt cược mỗi ván quy định từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và cá cược riêng với nhau tùy ý quy định từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, không thu tiền xâu. Khi đánh bạc, các bị cáo sử dụng số tiền vào việc đánh bạc, như sau: Lê

Hoàng A sử dụng số tiền 600.000 đồng, Hoàng A thua số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Tấn C sử dụng số tiền 4.000.000 đồng, thắng số tiền 450.000 đồng; Lê Hồng N sử dụng số tiền 1.250.000 đồng, thua số tiền 400.000 đồng và trên chiếu bạc số tiền 250.000 đồng; Trịnh Quang T sử dụng số tiền 4.400.000 đồng, thắng số tiền 150.000 đồng.

Tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 10.250.000 đồng

- Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho bị cáo Lê Hoàng A 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen; Trịnh Quang T 600.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh da trời; Lê Hồng N 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu xanh đen và 01 điện thoại di động màu Nokia màu đen.

Số tiền 10.250.000 đồng dùng để sử dụng vào việc đánh bạc và 01 bộ bài tây (52 lá) chuyển Kho bạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ quá trình truy tố, xét xử.

Tại Cáo trạng số 32/CT –VKS - BĐ ngày 14/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Lê Hoàng A, Trịnh Quang T, Nguyễn Tấn C và Lê Hồng N về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng A, Trịnh Quang T, Nguyễn Tấn C và Lê Hồng N phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng A từ 06 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Quang T từ 06 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hồng N từ 06 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C từ 06 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Về tố tụng và nội dung vụ án Luật sư bào chữa không có ý kiến gì. Về hình phạt các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện là phù

hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Luật sư bào chữa thống nhất với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng:Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 ngày 17/12/2022, Lê Hoàng A rủ Lê Hồng N, Nguyễn Tấn C, Trịnh Quang T chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh bài Binh xập xám với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 10.250.000 đồng tại nhà của bị cáo Lê Hồng N thuộc thôn Bom Bo, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang người cùng tang vật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hồng N, Trịnh Quang T và Nguyễn Tấn C đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đánh bạc thuộc hình thức nhiều người tham gia đánh bạc với nhau, tham gia với vai trò đồng phạm.

Trong đó bị cáo Lê Hoàng A là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc, còn bị cáo Lê Hồng N là người chuẩn bị phương tiện, sử dụng chỗ ở thuộc quản lý của mình để cho các bị cáo khác đánh bạc và trực tiếp đánh bạc thắng thua bằng tiền nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Trịnh Quang Tiến và Nguyễn Tấn C tham gia thắng thua bằng tiền nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội đánh bạc với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Hồng N, Lê Hoàng A, Trịnh Quang T và Nguyễn Tấn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, các bị cáo có con còn nhỏ, có hoàn cảnh khó khăn, Riêng bị cáo Trịnh Quang T gia đình có công với cách mạng, bị cáo là cháu nội của bà Bùi Thị Dìn là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo là phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Các bị cáo đang ở độ tuổi lao động nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho bị cáo Lê Hoàng A 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen; Trịnh Quang T 600.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh da trời; Lê Hồng N 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu xanh đen và 01 điện thoại di động màu Nokia màu đen.

Các vật chứng đã được trả lại cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.250.000 đồng

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với chị Ngô Thị V không biết Lê Hồng N và đồng phạm đánh bạc tại nhà nên không có căn xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Lê Hồng N, Lê Hoàng A, Trịnh Quang T và Nguyễn Tấn C phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng N 10 tháng tù (mười tháng tù), cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 10 tháng tù (mười tháng tù), cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang T 08 tháng tù (tám tháng tù), cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 09 tháng tù (chín tháng tù), cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Hồng N 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Hoàng A 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Trịnh Quang T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tấn C 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Giao các bị cáo Lê Hồng N, Lê Hoàng A, Trịnh Quang T và Nguyễn Tấn C về cho Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nước số tiền 10.250.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước ngày 14/3/2023)

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0010xxx ngày xx/3/2023 giữ Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Hồng N, Lê Hoàng A, Trịnh Quang T và Nguyễn Tấn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh